



Bản tin CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG

Bản tin của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam Số 1 - Quý I/2019

TIN TRUNG ƯƠNG



Hội nghị triển khai kế hoạch năm 2019 về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng

Nội dung chính

- 7** Từ 01/01/2019, 2 loại dịch vụ môi trường rừng mới được triển khai rộng rãi trên cả nước
- 9** Triển khai xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thí điểm chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng
- 11** Các văn bản liên quan đến thực thi chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng
- 12** Vườn quốc gia Cát Tiên thí điểm ứng dụng công nghệ ViettelPay trong chi trả dịch vụ môi trường rừng
- 14** Bước tiến đầu tiên về chi trả DVMTR đối với Lưu trữ và hấp thụ Cacbon của rừng tại Việt Nam
- 16** Khởi động dự án Rừng và Đồng bằng Việt Nam giai đoạn 3



Nguồn ảnh: VNFF

Hội nghị triển khai kế hoạch năm 2019 về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng



Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại tỉnh Lào Cai, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch năm 2019 về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng (BV&PTR) trên phạm vi cả nước nhằm đánh giá những khó khăn, vướng mắc để tìm ra nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; đề xuất các giải pháp giúp thúc đẩy việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) năm 2019 hiệu quả. Hội nghị do Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, giám đốc Quỹ Nguyễn Quốc Trị chủ trì.

Tham dự hội nghị có đại diện lãnh đạo, cán bộ Quỹ Trung ương và hơn 30 Quỹ địa phương cùng 1 số cơ quan báo chí.

Theo báo cáo của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam, năm qua, việc triển khai có hiệu quả Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng gắn với chính sách chi trả DVMTR đã đem lại những tín hiệu tích cực, được các cấp chính quyền, địa phương quan tâm và đánh giá cao. Cũng trong năm 2018, 02 nguồn thu DVMTR mới đối với cơ sở sản xuất công nghiệp có sử dụng nước trực tiếp từ nguồn nước và doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản có sử dụng môi trường rừng đã chính thức được quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, ngày 16/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp làm cơ sở triển khai rộng rãi trên phạm vi cả nước, góp phần gia tăng nguồn thu DVMTR. Hiện tại, một số Quỹ BV&PTR tỉnh như Nghệ An, Quảng Nam, Hà Tĩnh đã chủ động ký được 28 hợp đồng ủy thác với các cơ sở sản xuất công nghiệp. Đây là một tín hiệu tốt để đồn điền cả nước trong việc thu tiền DVMTR đối với loại dịch vụ này cũng như nhanh chóng triển khai Nghị định số 156.

Tại hội nghị Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, giám đốc Quỹ Trung ương Nguyễn Quốc Trị đã phát biểu đánh giá kết quả hoạt động năm 2018 là năm thể hiện sự nỗ lực, cố gắng của hệ thống Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng; các Quỹ địa phương đi vào hoạt động nề nếp, ổn định, đã thu được 2.937,9 tỷ đồng từ dịch vụ môi trường rừng (DVMTR), trong đó: Quỹ Trung ương thu 2.059,9 tỷ đồng, Quỹ tỉnh thu được 878 tỷ đồng; góp phần quản lý bảo vệ trên 6 triệu ha rừng. Đây là nguồn thu lớn có ý nghĩa đối với ngành Lâm nghiệp.

Năm 2018, toàn ngành Lâm nghiệp đã đạt được các kết quả: (i) Tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp đạt 6,09%; (ii) Tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc đạt 41,65% tăng 0,2% (tương đương 66.000 ha) so với 2017; (iii) Giảm tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, toàn quốc xảy ra 12.945 vụ, giảm trên 3.575 vụ tương đương 22%; (iv) Diện tích rừng bị thiệt hại là 936 ha giảm 515 ha tương đương 35%; (v) Trồng rừng được 231.000 ha; (vi) Giá trị xuất khẩu đạt trên 9,38 tỉ USD; (vii) Khai thác gỗ cho chế biến đạt 18 triệu m3. Theo đó, chính sách chi trả DVMTR đã đóng góp vào 4/7 nhiệm vụ quan trọng cho ngành Lâm nghiệp.

Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, giám đốc Quỹ Trung ương Nguyễn Quốc Trị đã chỉ đạo một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 của hệ thống Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng:

Định hướng chung của hệ thống Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng

Bám sát theo định hướng của ngành Lâm nghiệp, đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng đạt ngưỡng 42% vào năm 2020; thống nhất quan điểm của ngành Lâm nghiệp là phải lấy rừng nuôi rừng.

Cần tập trung xây dựng kế hoạch dài hạn về chính sách chi trả DVMTR đó là: thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, chi kịp thời, an toàn, đúng quy định; kế hoạch ngắn hạn năm 2019 hệ thống Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng thu đạt 3.200 tỷ đồng.

Đối với nhiệm vụ của Quỹ Trung ương

Cần tiếp tục dồn đốc Quỹ tỉnh giải ngân tiến DVMTR năm 2018 theo phương thức phi tiền mặt và hoàn thành giải ngân đến chủ rừng trước ngày 30/5/2019.

Rà soát toàn bộ cơ chế chính sách, tổng hợp, nghiên cứu đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc của địa phương khi triển khai thực hiện chính sách chi trả DVMTR và thực hiện các nhiệm vụ của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng.

Huy động nguồn hỗ trợ trong và ngoài nước, xây dựng kế hoạch tổ chức các hội thảo, tập huấn, hướng dẫn địa phương trong quá trình thực hiện triển khai Nghị định số 156/2018/NĐ-CP và chi trả tiền DVMTR qua tài khoản ngân hàng; giao dịch thanh toán điện tử hoặc hệ thống bưu chính.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách chi trả DVMTR, trồng rừng thay thế qua Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương làm căn cứ báo cáo, chỉ đạo điều hành, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của địa phương.

Xây dựng kế hoạch hỗ trợ hoạt động kiểm toán độc lập tình hình thực hiện chính sách chi trả DVMTR đối với một số Quỹ tỉnh có nguồn thu thấp (dưới 10 tỷ đồng) từ nguồn kinh phí quản lý Quỹ Trung ương.

Chủ động phối hợp với các chương trình, dự án hỗ trợ thí điểm chi trả DVMTR đối với dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon của rừng và 4 tỉnh được lựa chọn thí điểm thực hiện theo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra.

Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để làm việc với Đoàn Giám sát Quốc hội về thực hiện chính sách chi trả DVMTR.

Đối với Quỹ tỉnh

Rà soát các quy định liên quan đến Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng và chính sách chi trả DVMTR trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, ban hành các văn bản liên quan đến Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng phù hợp với quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện 02 loại DVM-TR là cơ sở sản xuất công nghiệp và cơ sở nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 3 và khoản 6, Điều 57, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP. Đối với cơ sở kinh doanh du lịch hướng dẫn các đơn vị sử dụng DVMTR thực hiện chi trả trực tiếp theo quy định tại Khoản 4, Điều 57, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

Thực hiện giải ngân tiến DVMTR năm 2018 theo đúng quy định; việc triển khai thanh toán tiền DVMTR theo chủ trương không sử dụng tiền mặt, phải hoàn thành trong tháng 5/2019. Báo cáo tình hình thanh toán tiền DVMTR qua tài khoản ngân hàng, giao dịch thanh toán điện tử hoặc hệ thống bưu chính về Quỹ Trung ương trước ngày 10/5/2019 để Quỹ Trung ương tổng hợp, báo cáo Tổng cục Lâm nghiệp.

Chủ động kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chi trả tiền DVMTR từ chủ rừng đến các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nhận khoán bảo vệ rừng. Đồn đốc, hướng dẫn chủ rừng là tổ chức thực hiện thanh toán, chi trả tiền DVMTR cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng nhận khoán bảo vệ rừng qua tài khoản ngân hàng, giao dịch điện tử hoặc hệ thống bưu chính. Nếu phát hiện sai sót tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có biện pháp xử lý kịp thời.

Thực hiện ký lại các hợp đồng ủy thác DVMTR trên địa bàn tỉnh theo đúng với quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP. Rà soát lại các điều khoản hợp đồng ủy thác chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho các bên trong triển khai thực hiện.

Về trồng rừng thay thế: thực hiện nghiêm túc theo phương án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Quỹ tỉnh chủ động phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình trồng rừng thay thế tại địa phương.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị sử dụng DVMTR giải quyết tình hình nợ đọng tiến DVMTR; có văn bản báo cáo Quỹ Trung ương về tình hình giải quyết nợ đọng tiến DVMTR trước ngày 05/7/2019.

Đối với 4 Quỹ tỉnh tham gia thí điểm chi trả DVMTR đối với dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon của rừng (Quảng Ninh; Thanh Hóa; Thừa Thiên Huế; Quảng Nam) tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan: làm việc với các đơn vị được lựa chọn thí điểm trên địa bàn tỉnh để có sự đồng thuận tham gia thí điểm bằng văn bản.



Nguồn ảnh: VNFF

BÃI BỎ 44 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG

 TS. Nguyễn Quốc Trị, Tổng cục trưởng TCLN

Có hiệu lực từ ngày 01/01/2019, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP quy định rõ những chính sách đầu tư bảo vệ và phát triển rừng, đồng thời bãi bỏ 44 thủ tục hành chính, đơn giản về thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính hiện hành.

So với các quy định hiện hành, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp (Nghị định số 156) đã cụ thể hóa các tiêu chí xác định rừng tự nhiên, rừng trồng theo 3 tiêu chí về độ tàn che, diện tích liền vùng và chiều cao của cây rừng ứng với từng điều kiện lập địa cụ thể; tiêu chí cụ thể của từng loại rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất.

Đồng thời, trên cơ sở kế thừa những quy định còn phù hợp của các văn bản hiện hành về thành lập các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; bảo vệ rừng; khai thác rừng; Nghị định quy định mới một số nội dung như quy định rõ trách nhiệm quản lý Nhà nước đối với rừng đặc dụng, rừng phòng hộ của Bộ NN&PTNT, Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh.

Hoạt động nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất do chủ rừng tự quyết định; không phải có chấp thuận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền như quy định hiện hành.

Chủ rừng được cho thuê rừng làm du lịch

Về thực hiện du lịch sinh sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, Nghị định quy định cụ thể về nội dung chủ yếu của đề án; trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện đề án du lịch sinh sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của chủ rừng; chủ rừng được tự tổ chức, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng phù hợp với đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được phê duyệt.

Chủ rừng được cho thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo giá thỏa thuận nhưng không thấp hơn 1% tổng doanh thu thực hiện trong năm của bên thuê môi trường rừng trong phạm vi diện tích thuê môi trường rừng; thời gian thuê là 30 năm, định kỳ 5 năm đánh giá việc thực hiện hợp đồng.

Việc sản xuất lâm, nông, ngư nghiệp kết hợp trong rừng phòng hộ, rừng sản xuất được quy định tỷ lệ diện tích đất chưa có rừng để sản xuất nông nghiệp, ngư nghiệp kết hợp phù hợp với thực tiễn của từng loại rừng.

Bãi bỏ 44 thủ tục hành chính về bảo vệ và phát triển rừng

Quy định về trình tự, thủ tục đóng, mở cửa rừng tự nhiên gồm nội dung cơ bản của đề án đóng hoặc mở cửa rừng tự nhiên; trình tự đóng hoặc mở cửa rừng tự nhiên của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND cấp tỉnh; công bố quyết định đóng, mở cửa rừng tự nhiên.

Trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng được thực hiện thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Đây là điểm thay đổi căn bản so với quy định hiện hành, đã giảm các quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực này, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư khi thực hiện các hoạt động này

Nghị định cũng có quy định mới về trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo thẩm quyền quyết định của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân (HĐND) cấp tỉnh.

So với quy định về thủ tục hành chính hiện hành thuộc phạm vi điều

chỉnh của Nghị định 156/2018/NĐ-CP thì Nghị định đã bãi bỏ 44 thủ tục hành chính, trong đó 13 thủ tục hành chính cấp trung ương; 22 thủ tục hành chính cấp tỉnh; 7 thủ tục hành chính cấp huyện; 2 cấp xã.

Thay thế 4 thủ tục hành chính, gồm 2 thủ tục hành chính cấp trung ương, 2 thủ tục hành chính cấp tỉnh

Ban hành mới 8 thủ tục hành chính (4 thủ tục hành chính cấp trung ương, 4 thủ tục hành chính cấp tỉnh); 3 thủ tục hành chính thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

Đồng thời đơn giản về thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 28,5 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc đối với 2 thủ tục hành chính về miễn, giảm tiền chi trả DVMTR.

Bổ sung một số dịch vụ môi trường rừng mới

Điểm đáng chú ý nữa của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP là quy định cụ thể một số loại DVMTR mới như cơ sở sản xuất thủy điện; cơ sở sản xuất công nghiệp; cơ sở nuôi trồng thủy sản; hoạt động sản xuất, kinh doanh gây phát thải khí nhà kính lớn.

Trong đó, đối với tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh gây phát thải khí nhà kính lớn giao cho Bộ NN&PTNT tổ chức thí điểm đến hết năm 2020, tổng kết, trình Chính phủ quy định chi tiết đối tượng, hình thức chi trả, mức chi trả, quản lý, sử dụng tiền chi trả dịch vụ về hấp thụ và lưu giữ các bon của rừng.

Theo đó, mức chi trả DVMTR được quy định cụ thể, đối với cơ sở sản xuất thủy điện là 36 đồng/kwh điện thương phẩm; cơ sở sản xuất và cung ứng nước sạch là 52 đồng/m³ nước thương phẩm; cơ sở sản xuất công nghiệp có sử dụng nước từ nguồn nước là 50 đồng/m³; tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tối thiểu bằng 1 % trên tổng doanh thu thực hiện trong kỳ; doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản hoặc doanh nghiệp liên kết với các hộ gia đình, cá nhân nuôi trồng thủy sản tối thiểu bằng 1% tổng doanh thu thực hiện trong kỳ.

Khi giá bán lẻ điện, nước bình quân chung biến động tăng hoặc giảm 20%, Bộ NN&PTNT trình Chính phủ quyết định điều chỉnh mức chi trả DVMTR tương ứng.

Đồng thời Nghị định này cụ thể hóa các quy định về quản lý, sử dụng tiền DVMTR, không phải tra cứu nhiều văn bản quy phạm pháp luật như hiện hành.

Cụ thể hóa chính sách đầu tư bảo vệ và phát triển rừng

Về Quỹ BV&PTR, cụ thể hóa quy định của Luật Lâm nghiệp, Nghị định khẳng định, Quỹ là “tổ chức, hoạt động theo loại hình đơn vị sự nghiệp công lập”.

Do vậy, Nghị định quy định rõ nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Quỹ BV&PTR Việt Nam, cấp tỉnh; cơ cấu tổ chức của Quỹ các cấp; mối quan hệ giữa Quỹ trung ương và Quỹ cấp tỉnh.

Quy định cụ thể về nguồn tài chính của Quỹ; việc quản lý, sử dụng tài chính của Quỹ; bổ sung quy định về quản lý chương trình, dự án và các hoạt động phi dự án được Quỹ hỗ trợ;

Về các chính sách đầu tư về bảo vệ và phát triển rừng, Nghị định đã cụ thể hóa về chính sách đầu tư như bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; bảo vệ và cứu hộ thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; nghiên cứu, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực phục vụ quản lý Nhà nước về lâm nghiệp; . . . Chính sách hỗ trợ đầu tư về chuyển giao công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, khuyến lâm và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững; phát triển kết cấu hạ tầng gắn với đầu tư phát triển, kinh doanh rừng sản xuất theo chuỗi giá trị; . . . Chính sách ưu đãi đầu tư.

Quy định các chương trình, dự án và hoạt động bảo vệ và phát triển rừng, chế biến và thương mại lâm sản được Nhà nước đầu tư, hỗ trợ đầu tư và ưu đãi đầu tư theo các chính sách hiện hành được tiếp tục thực hiện cho đến khi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách mới, gồm: Các chính sách quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP; Nghị định số 168/2016/NĐ-CP; Nghị định số 119/2016/NĐ-CP; Nghị định số 55/2015/NĐ-CP; Nghị định số 57/2018/NĐ-CP; Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg; Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg (trừ các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 3); Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg.

Nghị định số 156/2018/NĐ-CP có hiệu lực cùng thời điểm Luật Lâm nghiệp có hiệu lực nhằm bảo đảm quy định của Luật được thực hiện và áp dụng có hiệu quả trong cuộc sống.

Nguồn: Sưu tầm



Nguồn ảnh: VNFF

Tập huấn

XÂY DỰNG BẢN ĐỒ CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG

BĐH VNFF

Vừa qua, Quỹ BV&PTR Việt Nam đã tổ chức 02 lớp tập huấn về xây dựng bản đồ chi trả DVMTR tại Đà Lạt cho cán bộ của Quỹ BV&PTR các tỉnh thuộc khu vực phía Nam, tại Xuân Mai, Hà Nội đối với khu vực phía Bắc.

Có trên 220 học viên là những cán bộ kỹ thuật của các Quỹ tỉnh tới tham dự. Tại lớp học, các học viên đã được giảng viên đến từ Viện Sinh thái rừng và Môi trường hướng dẫn các bước thực hiện xây dựng bản đồ trên nền các phần mềm ứng dụng hỗ trợ cần thiết.

Tài liệu là cuốn sổ tay hướng dẫn xây dựng bản đồ chi trả DVMTR sẽ giúp các học viên hiểu rõ quy trình thực hiện cùng các bước cài đặt, sử dụng phần mềm, chuyển hóa dữ liệu.

Theo đó, việc xây dựng bản đồ chi trả DVMTR được thiết kế trên cơ sở sử

dụng tiện ích công cụ của phần mềm Mapinfo biên tập nhanh bản đồ chi trả DVMTR của các chủ rừng được hưởng tiền DVMTR trên nền kết quả của Dự án Tổng điều tra kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013-2016, kết quả theo dõi, cập nhật diễn biến rừng hàng năm và bản đồ lưu vực cung ứng DVMTR để chi trả tiền DVMTR cho chủ rừng; tận dụng tối đa nguồn lực xã hội vào rà soát rừng, đảm bảo thực hiện được với độ chính xác cần thiết, trong thời gian ngắn và chi phí thấp; hệ thống tổ chức thực hiện giữa các cấp chính quyền, phân công nhiệm vụ cho từng đối tượng tham gia cụ thể và rõ ràng.

Kết thúc 02 lớp tập huấn, đa số các học viên đã nắm được cách thức thực hiện, triển khai. Tuy nhiên trong quá trình sử dụng dữ liệu thực tiễn của tại từng địa phương sẽ không tránh khỏi nhiều vướng mắc, cán bộ Quỹ tỉnh có thể liên hệ với tư vấn hoặc Quỹ BV&PTR Việt Nam để được hỗ trợ, giải đáp chi tiết.



Nguồn ảnh: VNFF

Từ 01/01/2019

2 loại dịch vụ môi trường rừng mới được triển khai rộng rãi trên cả nước



Nghị định số 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2019, nội dung về DVMTR và Quỹ BV&PTR thuộc Chương V, gồm 30 Điều (từ Điều 57 đến Điều 86).

Sau một thời gian thí điểm tại Lào Cai, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh loại DVMTR đối với cơ sở sản xuất công nghiệp, tại Lào Cai loại DVMTR đối với đơn vị nuôi trồng thủy sản (nuôi cá nước lạnh), tại Nghị định mới này, 2 loại DVMTR này đã chính thức được quy định và triển khai rộng rãi trên cả nước. Theo đó, khoản 3, Điều 59 quy định mức chi trả tiền DVMTR đối với cơ sở sản xuất công nghiệp là 50 đồng/m³, ủy thác qua Quỹ BV&PTR; khoản 5, Điều 59 quy định mức chi trả tiền DVMTR đối với doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản tối thiểu 1% tổng doanh thu trong kỳ, chi trả trực tiếp do bên cung ứng và bên sử dụng tự thỏa thuận.

Bên cạnh đó, khoản 4, Điều 59 có điều chỉnh hình thức chi trả DVMTR đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch từ gián tiếp (ủy thác qua Quỹ BV&PTR) sang chi trả trực tiếp (2 bên tự thỏa thuận).

Ngày 04/3, Bộ NN&PTNT đã có văn bản số 1537/BNN-TCLN gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan nhanh chóng thực hiện rà soát, xác định và phê duyệt danh sách các cơ sở sản xuất công nghiệp, nuôi trồng thủy sản và tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch phải trả tiền DVMTR, ký kết hợp đồng chi trả nhằm triển khai rộng rãi trên cả nước trong thời gian sớm nhất.

Ngoài ra, các địa phương cần tập trung xác định diện tích rừng cung ứng DVMTR làm cơ sở chi trả tiền DVMTR; tăng cường kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chi trả tiền DVMTR của tổ chức, cá nhân trên địa bàn; tổ chức triển khai thực hiện trả tiền DVMTR cho chủ rừng, cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng, dân cư thôn thông qua tài khoản ngân hàng hoặc giao dịch thanh toán điện tử (không dùng tiền mặt).

Nguồn ảnh: Phạm Hồng Lượng



Tổng cục Lâm nghiệp Việt Nam ký Ý định thư với Cục Lâm nghiệp Hoa Kỳ về hợp tác trong lĩnh vực Lâm nghiệp



Từ ngày 22/4/2019 đến ngày 24/4/2019 Đoàn công tác của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do ông Nguyễn Quốc Trí, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp Việt Nam (VNFORD) làm trưởng đoàn đã sang thăm và làm việc với Cục Lâm nghiệp Hoa Kỳ (USFS).

Mục đích của chuyến công tác là: rà soát hoạt động hợp tác trong lĩnh vực lâm nghiệp trong khuôn khổ Ý định thư đã ký kết giữa hai bên năm 2013; thảo luận các nội dung hợp tác có tiềm năng trong tương lai vì lợi ích chung của cả hai nước và ký Ý định thư hợp tác giai đoạn 2019-2023.

Việc ký Ý định thư về hợp tác trong lĩnh vực Lâm nghiệp giữa VNFORD và USFS giai đoạn 2019-2023 diễn ra vào hồi 15h30 phút ngày 23/4/2019 tại Trụ sở Cục Lâm nghiệp Hoa Kỳ, Washington DC, Hoa Kỳ.

Nguồn ảnh: Le Van Thanh



Nguồn ảnh: Le Van Thanh

Tại buổi lễ, hai bên cùng đánh giá cao mối quan hệ hợp tác lâu dài và ngày càng được mở rộng trên nhiều lĩnh vực vì lợi ích chung. Hai bên đã thảo luận và thống nhất kế hoạch triển khai Ý định thư trong thời gian tới, tập trung vào nội dung xây dựng cơ chế chi trả dịch vụ môi trường rừng; nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm lâm; ứng dụng công nghệ cao trong điều tra theo dõi diễn biến rừng; phòng chống cháy rừng; kiểm soát, ngăn chặn các hành vi khai thác, vận chuyển thương mại lâm sản trái phép.

Triển khai xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thí điểm chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng



Theo quy định tại khoản 5 Điều 57 của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp (Nghị định 156), có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019, “Đối với tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh gây phát thải khí nhà kính lớn theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 63 của Luật Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NN&PTNT) tổ chức thí điểm đến hết năm 2020, trình Chính phủ quy định chi tiết đối tượng, hình thức chi trả, mức chi trả, quản lý, sử dụng tiền chi trả dịch vụ về hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng(CPFES)”.

Thời gian qua, được sự đồng ý chủ trương của Thủ tướng Chính phủ, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng (BV&PTR) Việt Nam đã chủ động tham mưu Tổng cục Lâm nghiệp, phối hợp với Dự án Rừng và Đồng bằng Việt Nam - VFD; Dự án Trường Sơn xanh; UBND các tỉnh Quảng Ninh, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam cùng các bên liên quan tổ chức các cuộc họp kỹ thuật và chuyển đi khảo sát thực địa để xây dựng cơ sở khoa học và thực tiễn về chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng.

Dựa trên cơ sở kết quả nghiên cứu, phân tích, đánh giá có được của nhóm tư vấn và sau khi tham vấn ý kiến cơ quan, đơn vị thuộc các Bộ liên quan, một số doanh nghiệp gây phát thải khí các bon lớn tại 4 tỉnh Quảng Ninh, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam - là địa bàn được lựa chọn thí điểm đối với loại dịch vụ này, hiện tại dự thảo Quyết định thí điểm gồm một số nội dung chính như:

Về đối tượng phải chi trả là tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh gây phát thải lớn, gồm: Hoạt động sản xuất nhiệt điện than và xi măng; dự kiến có 9 nhà máy hoạt động sản xuất, kinh doanh nhiệt điện than và 11 nhà máy hoạt động sản xuất, kinh doanh xi măng tại địa bàn thí điểm;

Về mức chi trả: Mức chi trả cho loại dịch vụ này được tính theo mức chi trả khi phát thải 1 tấn CO₂ và được xác định căn cứ vào chi phí tạo ra 1 tấn CO₂ được hấp thụ và lưu giữ bởi cây rừng; phù hợp với chính sách

phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước trong từng thời kỳ, phù hợp với điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập. Mức chi trả được tính bằng đồng/trên 1 đơn vị sản phẩm đầu ra của các nhà máy hoạt động sản xuất, kinh doanh nhiệt điện than, xi măng; tạo thuận lợi cho việc thu nộp, kiểm tra, giám sát khoản tiền chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng. Qua kết quả nghiên cứu dự kiến lựa chọn 01 trong 03 phương án với mức chi trả lần lượt là 02 hoặc 03 hoặc 05 USD/tấn CO₂, theo đó các tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh gây phát thải khí nhà kính lớn chi trả lần lượt theo các phương án là 04 hoặc 06 hoặc 11 đồng/kWh điện đối với nhiệt điện than và 3.100 hoặc 4.700 hoặc 7.800 đồng/tấn clanhke đối với sản xuất xi măng.

Về loại rừng và đối tượng được chi trả: là diện tích rừng được duy trì ổn định trong thời gian dài, rừng có khả năng hấp thụ và lưu giữ các - bon; và đối tượng được chi trả bao gồm các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều 63 Luật Lâm nghiệp.

Cũng theo dự thảo, tiền chi trả cho dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng này được ủy thác qua Quỹ BV&PTR và được quản lý, sử dụng theo các quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

Trong thời gian tới, dự thảo Quyết định thí điểm vẫn tiếp tục được nghiên cứu, tham vấn ý kiến, giải trình và hoàn thiện thông qua các cuộc họp kỹ thuật, hội thảo quốc gia trước khi tham mưu Bộ NN&PTNT trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Thu tiền dịch vụ môi trường rừng cả nước năm 2018 đạt hơn 2.900 tỷ đồng



Ngày 22/01, tại Hà Nội, phiên họp Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng (BV&PTR) Việt Nam (Quỹ Trung ương) lần 1/2019 đã diễn ra nhằm tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động năm 2018 và triển khai kế hoạch năm 2019. Thứ trưởng thường trực, chủ tịch hội đồng quản lý Quỹ Hà Công Tuấn chủ trì cuộc họp.

Buổi họp có sự tham dự của các thành viên trong hội đồng quản lý, ban kiểm soát và ban điều hành Quỹ.

Theo báo cáo của ban điều hành Quỹ BV&PTR Việt Nam, đến hết ngày 31/12/2018, cả nước đã thu được 2.937,9 tỷ đồng tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR), tăng 71% so với năm 2017, chủ yếu do có sự điều chỉnh giá điện từ 20 đồng/kWh điện lên 36 đồng/kWh điện theo quy định tại Nghị định số 147/2016/NĐ-CP.

Đến 30/4/2018, có 5,986 triệu ha rừng đang được quản lý, bảo vệ bằng nguồn tiền DVMTR (chiếm 42% tổng diện tích rừng toàn quốc). Tiền DVMTR đã giúp 450.108 hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số gia tăng thu nhập, góp phần cải thiện sinh kế, ổn định xã hội và đảm bảo an ninh biên giới, an ninh nông nghiệp quốc gia.

Ngày 16/11/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 156/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp (Nghị định số 156), hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019 đã góp phần hoàn thiện, thống nhất hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về nội dung DVMTR và Quỹ BV&PTR; đặc biệt đã thể chế, áp dụng rộng rãi trên phạm vi cả nước 02 loại DVMTR mới đối với cơ sở sản xuất công nghiệp và nuôi trồng thủy sản, góp phần giúp gia tăng nguồn thu tiền DVMTR trong năm tới.

Trong năm qua, việc thí điểm cũng như định hướng nhân rộng trên cả

nước về trả tiền DVMTR qua tài khoản ngân hàng/giao dịch điện tử, không dùng tiền mặt cho các chủ rừng, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn được thúc đẩy mạnh mẽ, đảm bảo tính công khai, minh bạch, an toàn.

Ngoài ra, hoạt động nghiên cứu thí điểm chi trả DVMTR đối với dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng tại Thanh Hóa, Quảng Ninh, Quảng Nam, Thừa Thiên Huế đã có những ghi nhận bước đầu.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình thực hiện chính sách còn gặp phải một số tồn tại như một số nhà máy thủy điện còn chậm nộp tiền DVMTR gây ảnh hưởng đến kế hoạch quản lý, bảo vệ rừng, công tác kiểm tra giám sát, giám sát chi trả DVMTR tại một số địa phương chưa được chú trọng, công tác báo cáo của địa phương còn yếu, chưa kịp thời.

Chỉ đạo tại hội nghị, Thứ trưởng thường trực, chủ tịch hội đồng quản lý Quỹ Hà Công Tuấn đánh giá cao những kết quả đạt được năm 2018 của ban điều hành Quỹ, trong năm tới, Quỹ Trung ương cần tiếp tục tập trung thực hiện một số nhiệm vụ như: đảm bảo thu đúng, thu đủ tiền DVMTR đặc biệt đối với 02 loại DVMTR mới được quy định trong Nghị định số 156; đôn đốc giải ngân tiền DVMTR kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng bằng hình thức không dùng tiền mặt, gia tăng tính minh bạch, an toàn trong hệ thống Quỹ; ngoài ra, tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan tham mưu cho Tổng cục Lâm nghiệp trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thí điểm chi trả DVMTR cho dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh gây phát thải khí nhà kính lớn theo quy định tại Luật Lâm nghiệp và Nghị định số 156.

Nguồn ảnh: VNFF



CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN THỰC THI CHÍNH SÁCH CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG

- 1 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp
- 2 Công văn số 1537/BNN-TCLN ngày 04/3/2019 của Bộ NN&PTNT hướng dẫn thực hiện chính sách chi trả DVMTR
- 3 Công văn số 07/TCLN-PCTT ngày 04/01/2019 của Tổng cục Lâm nghiệp thông báo các văn bản quy phạm pháp luật
- 4 Công văn số 38/VNFF-BĐH ngày 15/3/2019 của Quỹ BV&PTR Việt Nam chi trả tiền DVMTR qua tài khoản ngân hàng hoặc giao dịch thanh toán điện tử

TIN ĐỊA PHƯƠNG



Nguồn ảnh: Anh Dũng, Thanh Long

VƯỜN QUỐC GIA CÁT TIỀN THÍ ĐIỂM ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ VIETTEL PAY TRONG CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG



Phạm Hồng Lượng - Giám đốc Vườn quốc gia Cát Tiên và
Nguyễn Thanh Long - Hạt phó Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Cát Tiên

Chi trả DVMTR là chính sách mang tính đột phá, có tính lan tỏa đối với ngành Lâm nghiệp nhằm xã hội hóa việc huy động nguồn tài chính, tạo động lực kinh tế cho các chủ rừng, góp phần cải thiện sinh kế, ổn định đời sống của người dân và cộng đồng tham gia quản lý, bảo vệ, phát triển rừng bền vững trên phạm vi cả nước nói chung và tại Vườn quốc gia Cát Tiên nói riêng.

Những năm trước đây, toàn bộ nguồn tiền DVMTR cho Vườn quốc gia Cát Tiên được Quỹ BV&PTR các tỉnh Đồng Nai, Lâm Đồng, Bình Phước chi trả qua tài khoản ngân hàng. Tuy vậy, việc chi trả tiền DVMTR từ Vườn đến từng hộ gia đình, cộng đồng nhận khoán bảo vệ rừng vẫn bằng tiền mặt, nên mất rất nhiều thời gian, công sức, tốn kém chi phí, chưa đảm bảo sự công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và tiềm ẩn nhiều nguy cơ, rủi ro.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ NN&PTNT tại văn bản số 7491/BNN-TCLN ngày 26/9/2018 về trả tiền DVMTR qua tài khoản ngân hàng hoặc dịch vụ thanh toán điện tử, Vườn quốc gia Cát Tiên nhận đã đề nghị và nhận được sự quan tâm, phối hợp chặt chẽ của Dự án Rừng và Đồng bằng (VFD), Quỹ BV&PTR Việt Nam, Quỹ BV&PTR tỉnh Lâm Đồng hỗ trợ triển khai thí điểm đối với 268 hộ/ 902 hộ nhận khoán trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, cụ thể:

- Ngày 11/12/2018, tổ chức Hội nghị tham vấn lựa chọn phương thức thanh toán tiền DVMTR không dùng tiền mặt; qua đó, chính quyền địa phương và đại diện các hộ nhận khoán bảo vệ rừng với Vườn đã thống nhất, đồng thuận lựa chọn phương thức thanh toán tiền qua ứng dụng ViettelPay.

- Ngày 25-27/12/2018, phối hợp với cán bộ ViettelPay tiến hành mở tài khoản ViettelPay cho 268 hộ nhận khoán bảo vệ rừng với Vườn.



Nguồn ảnh: Anh Dũng, Thanh Long

- Ngày 14–16/01/2018, tổ chức các khóa tập huấn sử dụng công cụ ViettelPay cho đối tượng là cán bộ trực tiếp tham gia công tác chi trả DVM-TR của Quỹ BV&PTR Đồng Nai, Lâm Đồng, cán bộ của Vườn và các hộ nhận khoán bảo vệ rừng với Vườn quốc gia Cát Tiên đã mở tài khoản ViettelPay.

Trước dịp Tết đến, Xuân về, Vườn quốc gia Cát Tiên đã chủ động ký hợp đồng, phối hợp với Chi nhánh Viettel tỉnh Lâm Đồng chi trả tiền DVMTR Quý IV/2018 thông qua ứng dụng công nghệ thanh toán điện tử ViettelPay cho 268 hộ gia đình nhận khoán bảo vệ rừng với trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng với tổng số tiền 1.232.121.200 đồng. Lần đầu tiên, tận mắt chứng kiến hình ảnh các hộ dân nhận khoán bảo vệ rừng sử dụng điện thoại di động kích hoạt lệnh chuyển tiền, rút tiền để chuẩn bị đón Tết Kỳ hợi đầm ấm, an vui tại các điểm giao dịch của Viettel, sự hào hứng, niềm

vui lộ rõ trên từng gương mặt của họ, khiến chúng tôi rất cảm động và vui lây.

Để tiếp nối thành công, trong thời gian tới, Vườn quốc gia Cát Tiên sẽ tổng kết việc triển khai thí điểm, tiếp tục nhân rộng mô hình chi trả tiền DVMTR không dùng tiền mặt thông qua ứng dụng ViettelPay cho 1.224 hộ/45 cộng đồng và 02 đơn vị tập thể nhận khoán bảo vệ rừng trong Quý I/2019 và các Quý tiếp theo.



Nguồn ảnh: Anh Dũng, Thanh Long

BƯỚC TIẾN ĐẦU TIÊN VỀ CHI TRẢ DVMTR ĐỐI VỚI LƯU TRỮ VÀ HẤP THỤ CACBON CỦA RỪNG TẠI VIỆT NAM

Bản tin số 01 dự án Trường Sơn Xanh

Ngày 26/02/2019 Thủ tướng chính phủ đã có Công điện số 1586/VPCP-NN đồng ý xây dựng Quyết định của Thủ tướng chính phủ về thí điểm Chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVM-TR) đối với dịch vụ hấp thụ và lưu trữ Cac - bon (C-PFES). C-PFES là một trong năm dịch vụ môi trường rừng được chi trả tại Việt Nam.

-Bảo vệ đất, hạn chế sới mòn và bồi lấp hồ chứa, sông suối

-Bảo vệ và duy trì nguồn nước cho sản xuất và đời sống xã hội

-Hấp thụ và lưu trữ Cacbon rừng, giảm phát thải khí nhà kính bằng các biện pháp chống thoái hóa rừng, mất rừng và phát triển rừng bền vững.

-Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và bảo tồn đa dạng sinh học các hệ sinh thái rừng phục vụ du lịch

-Cung cấp các bãi đỗ, nguồn thức ăn và nguồn giống tự nhiên, sử dụng nước từ rừng để nuôi trồng thủy sản.

Theo đó C-PFES sẽ triển khai thí điểm tại bốn tỉnh Quảng Ninh, Thanh Hóa, Quảng Nam (QN) và Thừa Thiên Huế (TT Huế). Quá trình đạt được kết quả này có sự đóng góp rất lớn của các dự án do USAID tài trợ là Dự án Rừng và đồng bằng (VFD) thực hiện tại Quảng Ninh, Thanh Hóa và dự án Trường Sơn Xanh tại QN và TT Huế.

Các tỉnh miền Trung Việt Nam như QN và TT Huế có khả năng lưu trữ và hấp thụ Cacbon rất lớn, khi rừng bao phủ tới 50% tổng diện tích toàn tỉnh. Trong 2018 dự án đã hoàn thành "Nghiên cứu khả thi toàn diện về tiềm năng mở rộng PFES đối với dịch vụ hấp thụ và lưu trữ Cacbon ở rừng ở Việt Nam", tài liệu đã cung cấp thông tin và đề xuất kỹ thuật cho việc thí điểm C-PFES ở hai tỉnh QN và TT Huế. Vào tháng 8, tháng 9 năm 2018 Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh QN và UBND tỉnh TT Huế đã có công văn xin chủ trương thí điểm chính sách này tại hai tỉnh lên Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN&PTNT), bộ NN&PTNT ghi nhận và gửi thư trình Văn phòng Chính phủ xem xét việc xây dựng Quyết định về thí điểm

C-PFES. Việc Thủ tướng chính phủ đồng ý phát triển Quyết định thí điểm C-PFES tại QN và TT Huế là một trong những tín hiệu tích cực về việc thí điểm mở rộng chi trả DVMTR đối với hấp thụ và lưu trữ Cacbon của rừng, một lĩnh vực rất mới nhưng có tiềm năng lớn đóng góp vào mục tiêu phục hồi, bảo vệ rừng và phát triển kinh tế cho người dân sống dựa vào rừng.

Đây cũng là tín hiệu cho thấy Chính phủ Việt Nam nhận định rõ những ảnh hưởng của biến đổi khí hậu (BĐKH) lên cuộc sống của người dân và vai trò của rừng trong giải quyết vấn đề này. Theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới Việt Nam nằm trong danh sách năm quốc gia dễ bị tổn thương nhất do BĐKH. Đặc biệt QN và TT Huế là những tỉnh chịu ảnh hưởng nặng nề của BĐKH do địa hình đồi núi đi kèm với đường bờ biển và rừng đầm phá rộng lớn. Thêm vào đó công nghiệp hóa và tăng trưởng kinh tế nhanh tại hai tỉnh đang gia tăng áp lực lên môi trường tự nhiên cùng với việc xả thải khí nhà kính quá mức.

Theo quy định mới, các tổ chức sản xuất kinh doanh gây phát thải khí nhà kính lớn sẽ chi trả cho dịch vụ lưu trữ và hấp thụ Cacbon của rừng. Nguồn thu này dự kiến sẽ được phân bổ vào các hoạt động trồng mới rừng, bảo tồn rừng sản có cũng như nâng cao sinh kế cho 450 nghìn hộ dân đang sống phụ thuộc vào rừng và tài nguyên rừng tại QN và TT Huế. Dự án sẽ tiếp tục đồng hành cùng chính quyền hai tỉnh để xây dựng và thực hiện thí điểm C-PFES nhằm thu thập những bài học kinh nghiệm, cung cấp những chứng cứ khoa học và kỹ thuật cho việc xây dựng Quyết định của Thủ tướng chính phủ về thí điểm C-PFES.

Kết quả ban đầu về thí điểm C-PFES có được là nhờ vào sự quyết tâm phối hợp và nỗ lực chung của Chính phủ, lãnh đạo địa phương cũng như các công ty, các dự án và tổ chức phát triển trong khu vực. Một khi được thực thi C-PFES sẽ đóng góp quan trọng vào cam kết quốc tế của Việt Nam về cắt giảm 8% khí nhà kính tới 2030.

Nguồn ảnh: Phạm Hồng Lượng



BÀ CON NHẬN TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG như thế nào?

Cung cấp nước
Giảm xói lở

Bảo vệ
Giữ rừng

Ủy thác
Tiền Dịch vụ MTR

Qua ViettelPay
Tiền Dịch vụ MTR

NHẬN TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG BẰNG VIETTELPAy

Nhanh hơn, an toàn hơn và minh bạch hơn

Bà con nhận tiền Dịch vụ Môi trường rừng qua điện thoại bằng dịch vụ ViettelPay của Viettel sẽ nhanh hơn, an toàn hơn, thuận tiện hơn và không mất phí

KHI THẮC MẮC BÀ CON HỎI AI?

Tổng đài hỗ trợ ViettelPay:
1800 9000

Quỹ Bảo Vệ Và Phát Triển Rừng Tỉnh Lâm Đồng:
68 Hồ Xuân Hương - Phường 9 - TP Đà Lạt

DỰ ÁN RỪNG VÀ ĐỒNG BẰNG
Nhà Đ. khách sạn Công đoàn Quảng Đà
98 Tô Ngọc Vân, Tây Hồ, Hà Nội
Số HT: 0240 3 216 2127

Gọi: ***998#**

Rút tiền mặt tại các cửa hàng tạp hoá có liên kết với Viettel ở Thôn/Bản

Nạp tiền điện thoại cho mình hoặc người khác

Mua hàng hoá bằng tài khoản ViettelPay mà không cần rút tiền mặt

Chuyển tiền vào số điện thoại hoặc tài khoản ngân hàng cho người khác

Thanh toán tiền điện, nước ngay trên điện thoại

Đa dạng hình thức tuyên truyền quản lý, bảo vệ rừng

 Hà Thuận - Hồng Ngọc, Báo Tài nguyên & Môi trường ngày 01/3

Những năm qua, công tác tuyên truyền để người dân hiểu về chính sách chi trả DVMTR từ đó có ý thức bảo vệ rừng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Quỹ BV&PTR tỉnh Điện Biên. Đa dạng đối tượng tuyên truyền, thay đổi cách thức tuyên truyền để công tác quản lý bảo vệ rừng có kết quả tốt hơn là mục tiêu mà Quỹ BV&PTR tỉnh Điện Biên đã và đang hướng tới.

Những buổi tuyên truyền về lợi ích của chính sách chi trả DVMTR, quyền lợi và nghĩa vụ của người dân khi tham gia bảo vệ và phát triển rừng đã được tổ chức trực tiếp tại các địa điểm chi trả tiền DVMTR, nhà văn hóa, nhà trường thôn, bản... Tính đến thời điểm hiện tại, qua thống kê từ khi triển khai chính sách tới nay, Quỹ BV&PTR tỉnh đã tiến hành 225 cuộc tuyên truyền phổ biến nội dung chính sách cho các chủ rừng là tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư nhằm nâng cao nhận thức về chính sách chi trả DVMTR; phát 10.000 tờ rơi; dán, trưng bày 1.500 tờ áp phích tại trụ sở UBND các xã, nhà văn hóa cộng đồng, nhà trường thôn, bản; gần 1.200 cuốn sổ tay chi trả DVMTR để chủ rừng ghi chép nhật ký chi trả tiền DVMTR; hơn 3.700 cuốn bản tin với nội dung giới thiệu hoạt động của Quỹ BV&PTR cũng như lồng ghép phổ biến chính sách chi trả DVMTR và kết quả thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Bên cạnh phát tờ rơi, áp phích, việc sử dụng hình ảnh, vật dụng khác, phù hợp để tuyên truyền tới các đối tượng khác nhau cũng được Quỹ BV&PTR lồng ghép.

Đối với các diện tích rừng do cộng đồng thôn, bản quản lý và bảo vệ, vai trò của những người có uy tín như già làng, trưởng bản, các Ban quản lý rừng cộng đồng do người dân bầu ra là rất lớn. Nhờ đội ngũ nòng cốt này mà công tác tuyên truyền về lợi ích khi bảo vệ rừng đến với người dân trong thôn, bản dễ dàng và sát thực hơn. Bên cạnh đó, khi huy động lực lượng tham gia vào công tác bảo vệ rừng cũng được dễ dàng, chỉ cần trưởng bản, ban quản lý rừng cộng đồng lên tiếng thì người dân trong bản đều hưởng ứng nghe theo.

Trong năm 2018, Quỹ BV&PTR tỉnh Điện Biên đã phát sản phẩm tuyên truyền - 1.000 áo mưa có in logo tuyên truyền của Quỹ cho các ban quản lý rừng cộng đồng. Việc sử dụng áo mưa khi đi tuần tra, bảo vệ rừng sẽ đưa hình ảnh Quỹ đến gần với người dân hơn, người dân thấy được quyền lợi, lợi ích kinh tế khi tham gia vào giữ rừng.

Tuyên truyền về quản lý và bảo vệ rừng còn được Quỹ BV&PTR tỉnh Điện Biên tổ chức sâu rộng trong các trường học cho các em học sinh góp phần truyền tải, lan tỏa những thông điệp về bảo vệ rừng đến với phụ



Người dân xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé tích cực tham gia bảo vệ rừng



Người dân xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé tích cực tham gia bảo vệ rừng

huynh và người dân. Bước vào năm học mới, để góp phần hỗ trợ một phần những khó khăn cho các em học sinh vùng sâu, vùng xa, Quỹ đã tổ chức chương trình “Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng đồng hành cùng học sinh đến trường” trao 1.000 ba lô, 10.000 vở học sinh cho các em học sinh tại các huyện Tủa Chùa, Điện Biên Đông, xã Nậm Lịch huyện Mường Ảng, xã Núa Ngam huyện Điện Biên. Thông qua hoạt động tuyên truyền miệng, tuyên truyền trực quan, các em học sinh được tiếp cận thông tin về rừng ngay tại nơi mình sinh sống.

Bà Đặng Thị Thu Hiền, Phó Giám đốc phụ trách Quỹ BV&PTR tỉnh Điện Biên cho biết: Việc tuyên truyền qua tờ rơi, áp phích hiệu quả chưa đủ sâu rộng. Tuyên truyền bằng cách in ấn các nội dung tuyên truyền lên ba lô, bìa vở để phát cho học sinh vừa giúp cho học sinh có cặp sách, có vở đi học. Khi kiểm tra bài vở của học sinh, phụ huynh và các thầy cô giáo cũng nắm được các thông điệp mà Quỹ BV&PTR đưa ra.

Không chỉ đa dạng hình thức tuyên truyền, mang những thông điệp về bảo vệ rừng đến với tất cả mọi người dân, cộng đồng, chương trình “Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng đồng hành cùng học sinh đến trường” còn góp phần giúp các em nghèo, có hoàn cảnh khó khăn có đủ đồ dùng khi đến trường. Đây là hình thức tuyên truyền về bảo vệ rừng rất hữu ích và thiết thực, những chiếc balo, những quyển vở sẽ gắn liền với các em và phụ huynh trong toàn bộ năm học.

Bà Đặng Thu Hiền, cho biết thêm: Để phát huy những thế mạnh tuyên truyền đến đông đảo người dân, trong năm 2019 và những năm tiếp theo, Quỹ BV&PTR tỉnh Điện Biên sẽ tiếp tục nhân rộng các cách thức tuyên truyền qua những sản phẩm, ấn phẩm gắn gũi với các chủ rừng và người dân toàn tỉnh.

<https://baotainguyenmoitruong.vn/moi-truong/dien-bien-da-dang-hinh-thuc-tuyen-truyen-quan-ly-bao-ve-rung-1266185.html>

TRANG KINH NGHIỆM QUỐC TẾ



Nguồn ảnh: VFD

KHỞI ĐỘNG DỰ ÁN RỪNG VÀ ĐỒNG BẰNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 3

Văn Đức, Thông tấn xã Việt Nam, ngày 07/3

Ngày 07/3, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Ban Quản lý các dự án Lâm nghiệp thuộc Bộ NN&PTNT phối hợp với Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) và Tổ chức phi chính phủ Winrock International tổ chức hội nghị triển khai dự án Rừng và Đồng bằng Việt Nam, giai đoạn 3 (2018 – 2020)

Dự án Rừng và Đồng bằng Việt Nam do USAID tài trợ và được thực hiện bởi Winrock International với sự phối hợp của Bộ NN&PTNT đang hỗ trợ Việt Nam chuyển đổi theo hướng phát triển bền vững. Giai đoạn 1 và 2

của dự án (2012 – 2018) đã giúp đưa các chính sách, chiến lược quốc gia và thực tiễn để ứng phó với biến đổi khí hậu, tập trung vào các lĩnh vực lâm nghiệp và nông nghiệp, giảm thiểu rủi ro thiên tai và tăng cường sinh kế.

Ông Brian Bean, Trưởng đại diện Tổ chức Winrock International tại Việt Nam cho biết, giai đoạn 3 của dự án nhằm huy động thêm nguồn lực trong nước về DVMTR phục vụ bảo vệ và phát triển rừng, cụ thể là nghiên cứu, thí điểm DVMTR đối với dịch vụ hấp thụ và lưu trữ cac-bon của rừng

đối với các cơ sở gây phát thải khí nhà kính lớn; tăng cường công tác giám sát, đánh giá trong thực hiện chi trả DVMTR và cải thiện phương thức thanh toán tiền DVMTR (không dùng tiền mặt). Giai đoạn 3 dự án sẽ được triển khai ở 4 tỉnh Lâm Đồng, Sơn La, Thanh Hóa và Quảng Ninh,

Trong giai đoạn 1 và 2 (2012- 2018) của Dự án Rừng và Đồng bằng Việt Nam được triển khai tại 4 tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An (2 tỉnh miền núi), Nam Định và Long An (2 tỉnh đồng bằng), với tổng kinh phí 26,5 triệu USD.

Từ năm 2018, dự án sẽ tiếp tục hỗ trợ Việt Nam trong lĩnh vực chi trả DVMTR là một hợp phần quan trọng trong các chương trình lâm nghiệp ở Việt Nam để trở thành một công cụ hiệu quả để thực hiện mục tiêu kinh tế, xã hội và môi trường của đất nước.

Hiện tại, dự án đã ghi nhận một số kết quả nghiên cứu bước đầu về DVM-TR cho dịch vụ hấp thụ và lưu giữ cac-bon đối với các cơ sở gây phát thải khí nhà kính lớn như nhà máy nhiệt điện, xi măng, sắt thép... và sử dụng ứng dụng Viettel Pay trong trả tiền DVMTR cho người dân. Trong thời gian

tới, dự án sẽ tiếp tục nghiên cứu, tham vấn ý kiến các bên liên quan để có những đầu ra sản phẩm (báo cáo) đúng mục tiêu, đảm bảo chất lượng và khả thi trong thực tiễn, đặc biệt là dự thảo Quyết định thí điểm DVMTR đối với dịch vụ hấp thụ và lưu trữ cac-bon trình Bộ NN&PTNT xem xét trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong năm 2019.

Nguồn ảnh: VFD



SỰ KIỆN SẮP TỚI

**Tháng 4 - 5
2019**

Hội nghị hướng dẫn thực hiện
Nghị định số 156/2018/NĐ-CP
ngày 16/11/2018

**Tháng 4 - 5
2019**

Hội thảo tham vấn quốc gia về
dịch vụ môi trường rừng đối với
dịch vụ hấp thụ và lưu giữ
các-bon của rừng (CPFES)

Vì tương lai xanh Việt Nam



TẦM NHÌN VNFF

Đến năm 2020, Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam phấn đấu trở thành một tổ chức tài chính Nhà nước tiên phong tại Việt Nam cũng như trong khu vực Đông Nam Á với mục tiêu hỗ trợ phát triển ngành Lâm nghiệp một cách có hiệu quả thông qua việc huy động các nguồn lực xã hội cho: Bảo vệ và phát triển rừng; Quản lý rừng bền vững; Giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu; Cải thiện sinh kế cho người làm rừng; Bảo tồn đa dạng sinh học.



QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG VIỆT NAM

Nhà A5, số 10, Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: 024.3724 6771 - Fax: 024. 3724 6770
www.vnff.vn

Chịu trách nhiệm nội dung và xuất bản: Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam.

Giấy phép xuất bản số 25/GP-XBĐT ngày 29/3/2018 của cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Hỗ trợ biên tập, thiết kế và in ấn: Chương trình Bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học và các dịch vụ hệ sinh thái rừng tại Việt Nam, GIZ